TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG – TỈNH BẠC LIÊU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/DS -ST
Ngày: 10 -9-2019
"V/v Tranh chấp vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG - TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Huỳnh Tố Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hồng Lành
2. Bà Võ Tuyết Kha

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Tạ Văn Cung- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long *tham gia phiên tòa*: Bà Đoàn Vũ Loan– Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 06/2019/TLST – DS ngày 07 tháng 01 năm 2019 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2019/QĐXX-ST ngày 08 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần B;

Địa chỉ: Số P, đường N, quận M, thành phố H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Doãn S, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Phong Ph; chức vụ: Chuyên viên phòng khách hàng Ngân hàng TMCP B- chi nhánh Bạc Liêu.

Bị đơn: Ông Huỳnh Vũ Ph, sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp M, xã V, huyện Ph, tỉnh B.

(Ông Ph có mặt, ông Ph vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10 tháng 9 năm 2018 và trong quá trình xét xử đại diện nguyên đơn ông Võ Phong Ph trình bày: Vào ngày 15/6/2017 Ngân hàng TMCP B chi nhánh tỉnh Bạc Liêu (gọi tắt là Ngân hàng) có ký kết hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HDTD9202017718 với ông Huỳnh Vũ Ph với số tiền vay là 220.000.000đ, mục đích vay là tiêu dùng, lãi suất vay là 12%/năm, thời hạn vay là 60

tháng, được phân từng kỳ trả nợ vào ngày 20 hàng tháng. Đến ngày 15/6/2018 ông Ph đã vi phạm hợp đồng là không trả nợ đúng hạn nên số tiền ông Ph vay đã chuyển sang nợ quá hạn. Tính đến ngày xét xử ngày 09/9/2019 thì ông Ph còn nợ Ngân hàng số tiền vay gốc là 179.629.843đ, nợ lãi còn phải trả là 25.552.038đ, lãi phạt gốc là 2.461.128đ. Tổng cộng là 207.643.009đ. Nay Ngân hàng yêu cầu ông Ph phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền trên.

Theo bị đơn ông Huỳnh Vũ Ph không có mặt tại Tòa án nên Tòa án không thu thập được chứng cứ về lời khai của ông Ph.

Về chứng cứ Tòa án đã thu thập được: Sổ hộ khẩu, giấy CMND của ông Huỳnh Vũ Ph, Giấy đề nghị vay vốn, phiếu xác nhận giao dịch rút tiền, bản kê tính lãi phạt gốc và lãi, bản kê tính nợ vay, sao kê dư nợ, bản kê gốc và lãi khởi kiện; Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HDTD9202017718 ngày 15/6/2017; Thông báo nợ quá hạn, biên bản làm việc, bản tự khai của ông Võ Phong Ph;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật. Về các đương sự trong vụ án nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; riêng ông Ph đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị xét xử vắng mặt đối với ông Ph.

Về nội dung: Ngân hàng TMCP B khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Vũ Ph trả cho Ngân hàng tính đến ngày 09/9/2019 số tiền vay gốc và lãi là 207.643.009đ. Xét việc khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ nên đề nghị chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng buộc ông Ph trả nợ vay là 207.643.009đ; Trong đó số tiền vay gốc là 179.629.843đ, nợ lãi còn phải trả là 25.552.038đ, lãi phạt gốc là 2.461.128đ và tiền lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi trả hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngày 10 tháng 9 năm 2018 Ngân hàng TMCP B có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Huỳnh Vũ Ph trả nợ, gốc, lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, mục đích vay tiêu dùng. Do đó đây là quan hệ tranh chấp vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Tòa án nhân dân huyện Phước Long thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng. Ông Huỳnh Vũ Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn xét xử vụ án vắng mặt ông Ph.

[2] Về nội dung vụ án: Ngân hàng TMCP B khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Vũ Ph có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền vay gốc và lãi 186.927.463đ. Trong đó nợ gốc là 179.630.000đ, nợ lãi chưa thanh toán là 6.973.134đ và nợ lãi quá

hạn là 324.319đ. Tính đến ngày 09/9/2019, ông Ph còn nợ Ngân hàng số tiền 207.643.009đ. Trong đó số tiền vay gốc là 179.629.843đ, nợ lãi còn phải trả là 25.552.038đ, lãi quá hạn là 2.461.128đ.

Hội đồng xét xử xét thấy vào ngày 15/6/2017 Ngân hàng TMCP B chi nhánh tỉnh Bạc Liêu có ký kết hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HDTD9202017718 với ông Huỳnh Vũ Ph với số tiền vay là 220.000.000đ, mục đích vay là tiêu dùng, lãi suất vay là 12%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, thời hạn vay là 60 tháng, được phân từng kỳ trả nợ vào ngày 15 hàng tháng. Do ông Ph là giáo viên trường Tiểu học C, xã Vĩnh Ph Đông nên nhà trường có xác nhận cam kết trích lương của ông Ph để thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay đối với Ngân hàng. Ngày 10/6/2017 ông Ph đã nhận tiền vay thể hiện qua giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 16/6/2017, quá trình thực hiện hợp đồng vay ông Ph đã thanh toán được cho Ngân hàng tiền vốn vay là 25.000.000đ và tiền lãi là 10.800.000đ. Đến ngày 15/6/2018 ông Ph đã vi phạm hợp đồng là không trả nợ đúng hạn nên số tiền ông Ph vay đã chuyển sang nợ quá hạn. Ông Ph đã nhận được Thông báo thụ lý số 06/2019/TLST-DS ngày 07/01/2019 của Tòa án thông báo cho ông Ph biết việc khởi kiện của Ngân hàng, ông Ph không có ý kiến cũng không có phản đối gì về việc khởi kiện trên. Từ đó có căn cứ xác định việc ông Huỳnh Vũ Ph vay và hiện còn nợ Ngân hàng là có thật, ông Ph đã vi phạm nghĩa vụ của người vay là không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Từ đó yêu cầu của Ngân hàng buộc ông Ph trả nợ vay là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Tính đến ngày 09/9/2019 thì ông Ph còn nợ Ngân hàng số tiền là 207.643.009đ; Trong đó 179.629.843đ, nợ lãi còn phải trả là 25.552.038đ, lãi phạt gốc là 2.461.128đ. Từ đó buộc ông Ph phải có nghĩa vụ trả cho ngân hàng số tiền 207.643.009đ, ngoài ra thì trong giai đoạn thi hành án ông Ph còn phải chịu lãi suất quá hạn theo hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Huỳnh Vũ Ph phải chịu 10.382.150đ.

Từ những nhận định trên xét đề nghị của đại viện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long về nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 26, 35, 227, 228, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần B đối với ông Huỳnh Vũ Ph về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Buộc ông Huỳnh Vũ Ph

phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền 207.643.009đ; Trong đó tiền nợ gốc 179.629.843đ, nợ lãi còn phải trả là 25.552.038đ, lãi quá hạn là 2.461.128đ.

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán song khoản nợ gốc này.

3. Về án phí: Ông Huỳnh Vũ Ph phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 10.382.150đ; Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.673.000đ theo biên lai thu tiền số 0013773 ngày 27/12/2018 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Phước Long.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án theo Điều 6; quyền và nghĩa vụ theo các Điều 7, 7a, 7b; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Hồ Huỳnh Tố Hiền

Nơi nhận
-TAND tỉnh Bạc Liêu
- CQTHA huyện Phước Long
- VKSND huyện Phước Long
- Các đương sự
- Lưu